TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2018/HSST
Ngày 06 tháng 7 năm 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN CHÂU, TỈNH SƠN LA

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lương Long Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Bá Sửu.

2. Bà Nguyễn Thị Huyền.

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Hoàng Văn Hải, cán bộ Toà án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu tham gia phiên toà: Bà Tường Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Châu , tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 38/2018/HSST ngày 10 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Văn Tr, sinh ngày 03 tháng 6 năm 1964 tại huyện KĐ,tỉnh HY; Nơi cư trú: Thôn KC I, xã PK, huyện YC, tỉnh SL; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: Lớp 7/10; quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Trần Văn Ch (Đã chết) và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1931; Bị cáo có vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1964; bị cáo có 03 con: con lớn sinh năm 1988, con nhỏ sinh năm 1994; Tiền án; tiền sự: Không; Nhân thân: Tại bản án số: 02/HSST ngày 17/2/2004 bị TAND huyện YC xử phạt 24 tháng tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo đã chấp hành xong và đã được xóa án tích; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02 tháng 3 năm 2018 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 02/3/2018, Trần Văn Tr đang bán phở tại quán của gia đình ở bản KC 1, xã PK, huyện YC, tỉnh SL thì có một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 50 tuổi, Triều không biết rõ tên, địa chỉ. Người đàn ông đó đến quán của gia đình Triều

để ăn phở. Do bản thân nghiện ma túy nên Tr hỏi người đàn ông đó có ma túy bán không? Người đàn ông dân tộc Mông nói có ma túy bán. Tr nói với người đàn ông dân tộc Mông là muốn mua ma túy với số tiền 150.000đ, qua trao đổi người đàn ông dân tộc Mông nhất trí bán cho Tr. Sau đó Tr dẫn người đàn ông đó đến góc sân vận động của xã PK, Tr đưa số tiền 150.000đ, người đàn ông dân tộc Mông nhận tiền và lấy trong túi áo bên trái ra 01 gói giấy màu trắng bên trong có 02 gói nhỏ, gồm 01 gói bên trong có 02 viên Hồng phiến và 01 gói bên trong có Hêrôin và 1,5 viên Hồng phiến. Mua được ma túy, Tr cất giấu vào trong chiếc tất bên phải đang đi để mang về nhà sử dụng. Đến khoảng 10 giờ 20 phút cùng ngày, khi Tr đang ở nhà thì bị Tổ công tác Công an huyện Yên Châu và Công an xã PK kiểm tra, phát hiện và lập biên bản bắt quả tang.Vật chứng thu giữ: 01 gói nilon màu trắng, bên trong có 02 gói nilon màu trắng, bên trong gói nilon màu trắng thứ nhất có chứa 02 viên nén hình tròn màu hồng nghi là Hồng phiến, trong gói nilon màu trắng thứ hai có chứa 1,5 viên nén hình tròn màu hồng nghi là Hồng phiến và chất bột màu trắng nghi là Hêrôin thu giữ trong chiếc tất chân bên phải do Tr tự giác giao nộp.

Ngày 02/3/2018 Cơ quan CSĐT Công an huyện YC, tỉnh SL thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh xác định trọng lượng, lấy mẫu trưng cầu giám định số vật chứng thư giữ khi bắt quả tang của Trần Văn Tr, cụ thể như sau:

- 01 gói nilon màu trắng bên trong có 02 viên nén hình tròn màu hồng có trọng lượng 0,2 gam ký hiệu H1gửi trưng cầu giám định;

- 01 gói nilon màu trắng bên trong có chất bột màu trắng, trọng lượng là 0,1 gam ký hiệu H2 và 1,5 viên nén hình tròn màu hồng có trọng lượng 0,17 gam ký hiệu H3. Các mẫu H2, H3 gửi trưng cầu giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 343/KLMT, ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Phòng kĩ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận:

- Mẫu gửi giám định kí hiệu H1, H3 là chất ma túy; Loại chất Methamphetamine; Trọng lượng của mẫu gửi giám định là 0,37 gam.

- Mẫu gửi giám định kí hiệu H2 là chất ma túy; Loại chất Heroine; Trọng lượng của mẫu gửi giám định là 0,1 gam.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai của mình cũng như trong quá trình điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung nào làm thay đổi nội dung vụ án. Bị cáo đều nhận tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại bản Cáo trạng số 24/CT-VKSYC ngày 09 tháng 5 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện YC, tỉnh SL đã truy tố bị cáo với nội dung: Truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện YC để xét xử đối với bị cáo Trần Văn Tr về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử lý đối với bị cáo như sau:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn Tr từ 12 tháng đến 16 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi: " Vật chứng nhập kho tang vật vụ Trần Văn Tr tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 02/3/2018 gồm 01 vỏ phong bì đã bóc mở + 01 mảnh giấy màu trắng và 02 mảnh nilon màu trắng", mặt sau có tên, chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong, có 01 dấu đỏ của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện YC ở góc phong bì.

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Sau khi Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát và có lời nói sau cùng là bị cáo Trần Văn Tr xin được giảm nhẹ mức hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện YC, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện YC, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh:*

Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn Tr khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình , như đã khai tại cơ quan điều tra , số hồng phiến và hê rô in của bị cáo bị Tổ công tác Công an huyện YC thu giữ có nguồn gốc là bị cáo mua người đàn ông dân tộc Mông, không quen biết mục đích sử dụng cho bản thân nghiện chất ma túy. Lời khai của bị cáo không có nội dung gì thay đổi, bị cáo không khai gì thêm so với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra, bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Văn Tr do tổ công tác Công an huyện YC lập vào hồi 10 giờ 30 phút, ngày 02/3/2018 biên bản thu giữ vật chứng, biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng lấy mẫu giám định, bản kết luận giám định số: 343/KLMT, ngày 08/3/2018, Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Sơn La kết luận:

- Các viên nén hình tròn mầu hồng trong các mẫu gửi giám định kí hiệu H1, H3 là chất ma túy; Loại chất Methamphetamine, Trọng lượng của mẫu gửi giám định là 0,37 gam; Methamphetamine nằm trong danh mục II, Stt: 323 của Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

- Chất bột mầu trắng trong mẫu gửi giám định kí hiệu H2 là chất ma túy; Loại chất Heroine; Trọng lượng của mẫu gửi giám định là 0,1 gam, Heroine nằm trong danh mục I, Stt: 9 của Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Căn cứ Điều 4 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015: Tổng khối lượng của 02 chất ma túy Methamphetamine và Heroine thu giữ của Trần Văn Triều là: 0,37 + 0,1 = 0,47 gam tương đương với khối lượng chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Trần Văn Tr phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Từ những chứng cứ nêu trên HĐXX xét thấy: Bị cáo Trần Văn Tr là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của việc tàng trữ trái phép chất ma túy. Nhưng do nghiện chất ma túy nên ngày 02/3/2018 bị cáo Trần Văn Tr đã có hành vi tàng trữ 0,37 gam Methamphetamine và 0,1 gam Heroine, tổng trọng lượng của 2 chất ma túy là 0,47 gam nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi trên của bị cáo đã phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết định khung hình phạt:

Hành vi của bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác, tổng trọng lượng các chất ma túy thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 nên chỉ bị xét xử ở điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma tuý, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật

hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung tại điểm a khoản 6 Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của bộ luật hình sự năm 2015 đó là trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo thành khẩn khái báo, ăn năn hối cải.

Bị cáo có nhân thân xấu là đối tượng nghiện chất ma túy; Ngoài lần phạm tội này bị cáo đã từng phạm tội vào năm 2004 bị TAND huyện Yên Châu xử phạt 24 tháng tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy, dù bị cáo đã chấp hành xong và đã được xóa án tích nhưng đây là căn cứ để xác định bị cáo có nhân thân xấu.

Từ những đánh giá nêu trên HĐXX xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung : theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

Về vật chứng, xử lý vật chứng:

Đối với 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi : " Vật chứng nhập kho tang vật vụ Trần Văn Triều tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 02/3/2018 gồm 01 vỏ phong bì đã bóc mở + 01 mảnh giấy màu trắng và 02 mảnh nilon màu trắng", mặt sau có tên, chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong, có 01 dấu đỏ của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện YC ở góc phong bì. Xét thấy đây là vật chứng của vụ án và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) là phù hợp với khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Về các vấn đề khác:

Về nguồn gốc số hồng phiến quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Văn Tr khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, khi trao đổi mua bán ma túy chỉ có hai người ngoài ra không ai biết, chứng kiến, vì vậy cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra mở rộng vụ án.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn Tr phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung tại điểm a khoản 6 Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Trần Văn Tr 12 (mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/3/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi : "Vật chứng nhập kho tang vật vụ Trần Văn Tr tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 02/3/2018 gồm 01 vỏ phong bì đã bóc mở + 01 mảnh giấy màu trắng và 02 mảnh nilon màu trắng", mặt sau có tên, chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong, có 01 dấu đỏ của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện YC ở góc phong bì.

4. *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án buộc bị cáo Trần Văn Triều phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận*:**
- *TAND tỉnh Sơn La;*
- *VKSND tỉnh Sơn La;*
- *VKSND huyện Yên Châu;*
- *Công an huyện Yên Châu;*
- *Chi cục THADS huyện Yên Châu;*
- *THAHS;*
- *Trại tạm giam;*
- *Sở Tư pháp ;*
- *Bị cáo;*
- *Án văn, Lưu HSVA .*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Long Bình